

Bản án số: 208/2018/DS-ST

Ngày: 26-4-2018

V/v tranh chấp hợp đồng dân sự vay  
tài sản giữa Ngân hàng V và ông H

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Trúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Nguyễn Thị Lưu Ly;

2/ Bà Phan Thị Lan

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thùy Vân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Diệu Thùy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/4/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 340/2017/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2017 về việc “Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2018/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (Ngân hàng V)

Trụ sở: Số 89 đường L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội;

Địa chỉ chi nhánh: 165-167-169 đường H, phường N, quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1994 theo văn bản ủy quyền ngày 27/10/2017 (có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông Võ Văn Trung H, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: 995/23 đường H, phường M, quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, phía nguyên đơn Ngân hàng TMCP V (gọi tắt là Ngân hàng V) do ông Nguyễn Văn T đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 02/02/2015, ông Võ Văn Trung H có ký đơn đề nghị mở tài khoản thẻ phát hành ghi nợ, vay vốn, kèm hợp đồng tín dụng số 279335 với Ngân hàng TMCP V vay số tiền 26.250.000 đồng (hai mươi sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), lãi suất hai bên thỏa thuận: 3,75%/tháng, mục đích vay: để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận thì ông H có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền vốn và lãi suất là 36.568.000 đồng, trả chậm liên tiếp trong vòng 18 tháng. Trong 17 tháng đầu, ông H trả mỗi tháng 2.032.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.024.000 đồng, thanh toán vào ngày 12 hàng tháng, bắt đầu thanh toán từ ngày 12/3/2015.

Ông H đã nhận đủ số tiền trên và đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP V được 10 lần với tổng số tiền là 20.332.000 đồng (bao gồm 13.433.038 đồng tiền vốn gốc và 6.898.962 đồng tiền lãi). Kể từ ngày 29/01/2016, ông H không thanh toán thêm cho nguyên đơn khoản tiền nào khác. Do bị đơn đã trễ hạn thanh toán nên Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu ông Võ Văn Trung H phải thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật số tiền còn nợ là 16.236.000 đồng (mười sáu triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 13.816.962 đồng, nợ lãi là 2.419.038 đồng. Nguyên đơn không yêu cầu người khác cùng có trách nhiệm trả nợ cho bị đơn và không yêu cầu bị đơn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Ngoài ra, nguyên đơn Ngân hàng TMCP V không còn yêu cầu nào khác.

Tại bản tự khai ngày 22/3/2018, bị đơn là ông Võ Văn Trung H xác nhận ngày 02/02/2015, ông H có ký đơn đề nghị mở tài khoản thẻ phát hành ghi nợ, vay vốn, kèm hợp đồng tín dụng số 279335 đề nghị Ngân hàng TMCP V cho vay 26.250.000 đồng (hai mươi sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), lãi suất hai bên thỏa thuận: 3,75%/tháng, mục đích vay: để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận thì ông H có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền vốn và lãi suất là 36.568.000 đồng, trả chậm liên tiếp trong vòng 18 tháng. Trong 17 tháng đầu, ông H trả mỗi tháng 2.032.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.024.000 đồng, thanh toán vào ngày 12 hàng tháng, bắt đầu thanh toán từ ngày 12/3/2015. Ông H đã nhận đủ số tiền vốn vay 26.250.000 đồng và trả được 10 lần với tổng số tiền đã trả là 20.332.000 đồng, còn nợ 16.236.000 đồng (mười sáu triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 13.816.962 đồng, nợ lãi là 2.419.038 đồng. Kể từ ngày 29/01/2016 do gia đình gặp khó khăn nên ông H đã ngưng thanh toán số tiền còn thiếu cho Ngân hàng V. Nay ông H đồng ý thanh toán số tiền còn thiếu là 16.236.000 đồng và đề nghị Ngân hàng V cho trả dần mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi dứt nợ. Tòa án đã triệu tập ông H đến Tòa tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông H cố tình vắng mặt không có lý do nên

Tòa án không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V là ông Nguyễn Văn T trình bày: Ngày 17/4/2018, bị đơn ông Võ Văn Trung H có thanh toán thêm cho nguyên đơn 1.000.000 đồng. Số tiền này được trừ vào nợ gốc. Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn ông Võ Văn Trung H trả ngay một lần khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật số tiền còn thiếu là 15.236.000 đồng (mười lăm triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 12.816.962 đồng, nợ lãi là 2.419.038 đồng. Ngoài ra, nguyên đơn không có yêu cầu gì khác.

Ngày 25/4/2018, bị đơn là ông Võ Văn Trung H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, tại phiên tòa bị đơn ông Võ Văn Trung H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Qua kiểm sát hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, căn cứ vào các Điều 463, 468 và Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng Việt Nam năm 2010 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Viện kiểm sát nhân dân quận S đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Võ Văn Trung H có trách nhiệm thanh toán ngay một lần cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP V số tiền còn nợ 15.236.000 đồng (mười lăm triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 12.816.962 đồng, nợ lãi là 2.419.038 đồng, ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh sau khi xét xử đối với số nợ trên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà và kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S về việc chấp hành pháp luật tố tụng và nội dung của vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

*Về tố tụng:*

[1]-Thẩm quyền loại việc: Ngân hàng TMCP V khởi kiện ông Võ Văn Trung H yêu cầu thanh toán tiền vay theo đề nghị mở tài khoản thẻ phát hành ghi nợ, vay vốn, kiêm hợp đồng tín dụng số 279335 ngày 02/02/2015. Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc tranh chấp dân sự: “Hợp đồng dân sự vay tài sản”.

[2]-Thẩm quyền theo lãnh thổ: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP V có đơn khởi kiện bị đơn ông Võ Văn Trung H có hộ khẩu thường trú 995/23 đường H, phường M, quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3]-Thời hiệu khởi kiện vụ án: Căn cứ vào thời điểm ông Võ Văn Trung H ngừng thanh toán các khoản theo thỏa thuận cho Ngân hàng TMCP V bắt đầu vào ngày 29/01/2016. Ngày 20/11/2017, Ngân hàng TMCP V có đơn khởi kiện gửi Tòa án nhân dân Quận S. Thời hiệu khởi kiện đối với hợp đồng dân sự được xác định là 03 năm kể từ ngày quyền và lợi ích bị xâm phạm theo quy định tại Điều 429, 688 Bộ luật dân sự 2015 nên việc khởi kiện vẫn còn trong thời hiệu khởi kiện.

Bị đơn ông Võ Văn Trung H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, các lần lấy lời khai, thông báo hòa giải và công khai chứng cứ, thông báo kết quả công khai chứng cứ và quyết định đưa vụ án ra xét xử. Ngày 25/4/2018, ông H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử mở phiên tòa xét xử vắng mặt bị đơn.

*Về nội dung:* Theo ông Nguyễn Văn T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V trình bày và sự thừa nhận của bị đơn ông Võ Văn Trung H thì ngày 02/02/2015, ông H có ký đề nghị mở tài khoản thẻ phát hành ghi nợ, vay vốn, kèm hợp đồng tín dụng số 279335 với Ngân hàng V vay số tiền 26.250.000 đồng (hai mươi sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), lãi suất: 3,75%/tháng, mục đích vay: để tiêu dùng cá nhân. Ông H có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền vốn và lãi suất là 36.568.000 đồng, trả chậm liên tiếp trong vòng 18 tháng. Trong 17 tháng đầu, ông H trả mỗi tháng 2.032.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.024.000 đồng, thanh toán vào ngày 12 hàng tháng, bắt đầu thanh toán từ ngày 12/3/2015. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông H đã thanh toán cho Ngân hàng V được 10 lần với tổng số tiền là 20.332.000 đồng (bao gồm 13.433.038 đồng tiền vốn gốc và 6.898.962 đồng tiền lãi). Kể từ ngày 29/01/2016, ông H không thanh toán thêm cho nguyên đơn khoản tiền nào khác. Sau khi nguyên đơn khởi kiện, ngày 17/4/2018, ông H có thanh toán thêm cho nguyên đơn 1.000.000 đồng tiền vốn gốc. Như vậy, ông Võ Văn Trung H còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền 15.236.000 đồng (mười lăm triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng). Hội đồng xét xử xét thấy việc giao dịch giữa các bên là có thật và hợp pháp. Ngân hàng TMCP V khởi kiện buộc ông Võ Văn Trung H phải thanh toán ngay một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật số tiền còn nợ là 15.236.000 đồng (mười lăm triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 12.816.962 đồng, nợ lãi là 2.419.038

đồng là phù hợp với quy định tại Điều 466, 468 Bộ luật dân sự 2015 nên có cơ sở chấp nhận.

Theo nội dung án lệ số 08/2016 ngày 17/10/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì “Đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng, ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này...”

Trong vụ án này, nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Yêu cầu không tính lãi chậm thanh toán phát sinh sau khi xét xử của nguyên đơn là tự nguyện, không trái các quy định của pháp luật, án lệ số 08 ngày 17/10/2016 và có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn, không buộc bị đơn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh sau khi xét xử đối với số nợ trên.

*Về án phí dân sự sơ thẩm:*

- Ông Võ Văn Trung H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự đối với phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận.

- Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 266 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 149, các Điều 429, 463, 465, 466, 468 và Điều 688 Bộ luật dân sự 2015; Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 26 của Luật thi hành án dân sự năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 và án lệ số 08/2016 ngày 17/10/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (Ngân hàng V).

1/ Buộc ông Võ Văn Trung H phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền 15.236.000 đồng (mười lăm triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 12.816.962 đồng, nợ lãi là 2.419.038 đồng.

Thời hạn thanh toán: Trả ngay một lần khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận sự tự nguyện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V không yêu cầu ông Võ Văn Trung H phải trả tiền lãi phát sinh sau khi xét xử đối với số nợ trên.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Võ Văn Trung H phải chịu 761.800 đồng (bảy trăm sáu mươi một nghìn tám trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần V được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 405.900 đồng (bốn trăm lẻ năm nghìn chín trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0028477 ngày 07/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Võ Văn Trung H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

4/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND quận S;
- CCTHADS quận S;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thanh Trúc**